

*Kế Sách, ngày 28 tháng 8 năm 2020.*

Số: 259/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 276/2020/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Thạch Thị Hồng N, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long

\* *Bị đơn*: Nguyễn Phúc V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Thạch Thị Hồng N và ông Nguyễn Phúc V thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Thạch Thị Hồng N và ông Nguyễn Phúc V thuận tình ly hôn.

2.2 *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con*: Bà N và ông V đều thừa nhận có 01 con chung tên Nguyễn Nhật Q, sinh ngày 23/4/2019. Bà N và ông V thoả thuận, bà N là người trực tiếp nuôi con chung tên Q cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông V không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N không yêu cầu.

Ông V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

2.3 *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4 *Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm hoà giải thành*: Bà N chịu 150.000đ

(*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng theo biên lai thu tiền số 0004216 ngày 18/6/2020. Bà N được nhận lại tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu nêu trên.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã X, huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thị Bích Duyên**